

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ YÊN BÁI
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HS-ST
Ngày 29 -10- 2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Độ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thanh Hiền và bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái tham gia phiên tòa: Ông Phạm Anh Tùng- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Bùi Hải H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 12 tháng 7 năm 1977 tại tỉnh Lào Cai. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang H và bà Đỗ Thị N; vợ Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2002; vợ Trần Hồng T, sinh năm 1979; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo 06 lần bị các Tòa án xét xử (đều đã được xóa án tích):

- Bản án số: 34/1995/ HSST ngày 31-10-1995 bị Tòa án nhân dân huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái xử phạt 18 tháng tù cho hưởng án treo về tội: Đánh bạc và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

- Bản án số: 91/1997/HSST ngày 27-11-1997 bị Tòa án nhân dân thị xã Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 24 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt của bản án số 34/1995/HSST bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 42 tháng tù.

- Bản án số: 54/2002/HSST ngày 18-10- 2002 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 03 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản.

- Bản án số: 142/2005/HSST ngày 22-12-2005 bị Tòa án nhân dân thành phố

Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản.

- Bản án số: 13/2010/HSPT ngày 07-7-2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phạt 02 năm tù về tội: Trộm cắp tài sản.

- Bản án số: 39/2012/HSST ngày 25-4-2012 bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 19 tháng 7 năm 2016.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 26-6-2019, tạm giam ngày 27-6-2019. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Yên Bái. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Tiến T - Sinh năm 1988; nơi cư trú: Tổ 09, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt.

Chị Trần Hồng T – sinh năm 1979; nơi cư trú: Tổ dân phố P, phường N, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 26 tháng 6 năm 2019 Bùi Hải H đi đến khu vực tổ dân phố H, phường H, thành phố Y mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá với giá 500.000 đồng. H đem về sử dụng hết ½ gói, phần còn lại H để trong túi quần sau bên phải H đang mặc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày Nguyễn Tiến T gọi điện thoại cho H hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, H đồng ý hai người hẹn nhau tại ngõ 351, đường Hòa Bình, thuộc tổ dân phố H, phường H, thành phố Y, tại đây T đưa cho H 300.000 đồng, H đưa cho T 01 gói ma túy tổng hợp dạng đá thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Yên Bái phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng và thu giữ của Bùi Hải H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, có số thuê bao 0919.663.425; 1.620.000 đồng; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Hải H; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu trắng BKS 21B1- 762.92; Thu giữ của Nguyễn Tiến T gồm: 01 túi nilon màu trắng, bên trong nghi là ma túy tổng hợp dạng đá; 01 bật lửa ga màu tím; 01 bao thuốc lá Thăng Long bên trong có 05 điếu thuốc; 01 tờ lịch ghi dãy số tự nhiên ở mặt sau.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Bùi Hải H cơ quan điều tra thu giữ: 03 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 lọ nhựa bên trong có 04 mảnh nilon màu đen; 01 mảnh giấy được gấp lại; 01 lưỡi dao cạo; 10 mảnh giấy nilon màu đen; 01 túi nilon bên trong có 03 ống nhựa có kích thước khác nhau; 01 ống thủy tinh màu trắng; 20 túi nilon màu trắng.

Tại kết luận giám định số: 166/KLGD ngày 03-7-2019 của phòng kỹ thuật hình

sự công an tỉnh Yên Bái kết luận: Số tiền gửi giám định 1.620.000 đồng là tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam phát hành.

Tại kết luận giám định số: 159/GĐMT ngày 02-7-2019 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Yên Bái kết luận: Chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Tiến T có trọng lượng là 0,06 gam là ma túy loại Methamphetamine.

Tại cáo trạng số: 52/CT-VKS-TP ngày 30 tháng 9 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái truy tố bị cáo Bùi Hải H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Hải H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm skhoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Bùi Hải H từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù; Về hình phạt bổ sung: không áp dụng; Về vật chứng và án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Hải H thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của Bùi Hải H tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận khoảng 13 giờ ngày 26-6-2019 Bùi Hải H đã có hành vi mua bán trái phép chất ma túy tổng hợp dạng đá là 0,06 gam loại Methamphetamine cho Nguyễn Tiến T được 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo Bùi Hải H đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ, lên án, đây là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân: Bị cáo là người có sức khỏe và có đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người. Nhưng vì muốn kiếm lời và thỏa mãn nhu cầu bất chính của bản thân nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Bùi Hải H đã 06 lần bị kết án về các tội: Đánh bạc, Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, Trộm cắp tài sản vào các năm 1995, năm 1997, năm 2002, năm 2005, năm 2010, năm 2012 (đều đã được xóa án tích). Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện, sửa đổi bản thân. Đây là thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng, rèn luyện của bị cáo là rất kém, nên cần thiết phải có mức hình phạt thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất và có ông nội là liệt sỹ, được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, không có việc làm, không có thu nhập, do đó không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Đối với Nguyễn Tiến T là người mua ma túy của Bùi Hải H để sử dụng và bị bắt quả tang, xét thấy hành vi của T chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an thành phố Yên Bái đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[8] Đối với nguồn gốc số ma túy Bùi Hải H khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng:

- 0,06gam chất ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Tiến T đã sử dụng hết vào việc giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, vỏ túi nilon; 01 bật lửa ga màu tím; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 05 điều thuốc; 01 tờ lịch; 03 ống

nhựa màu trắng (có kích thước khác nhau); 01 lọ nhựa; 04 mảnh nilon màu đen; 01 tờ giấy gấp; 01 lưỡi dao cạo; 10 mảnh giấy nilon màu đen; 01 túi nilon bên trong có 02 ống nhựa; 01 ống thủy tinh màu trắng; 20 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng lắp sim số 0919.663.425 của bị cáo Bùi Hải H là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội và số tiền 300.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Hải H do không liên quan đến tội phạm trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu trắng BKS 21B1-762.92 và 1.320.000 đồng thu giữ của H khi bắt quả tang, xác định là tài sản của chị Trần Hồng T, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó cần trả lại cho chị T là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm;

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Hải H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Hải H **H02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày bắt 26 tháng 6 năm 2019.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong, vỏ túi nilon; 01 bật lửa ga màu tím; 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng bên trong có 05 điếu thuốc; 01 tờ lịch; 03 ống nhựa màu trắng (có kích thước khác nhau); 01 lọ nhựa; 04 mảnh nilon màu đen; 01 tờ giấy gấp; 01 lưỡi dao cạo; 10 mảnh giấy nilon màu đen; 01 túi nilon bên trong có 02 ống nhựa; 01 ống thủy tinh màu trắng; 20 túi nilon màu trắng có khóa kẹp viền màu đỏ.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng đã qua sử dụng (lắp sim số 0919.663.425) và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) của bị cáo Bùi Hải H.

- Trả lại cho bị cáo Bùi Hải H 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Bùi Hải H.

- Trả lại cho chị Trần Hồng T 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA màu trắng BKS 21B1-762.92 và 1.320.000 đồng (một triệu ba trăm hai mươi nghìn đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Bùi Hải H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần Hồng T được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà anh Nguyễn Tiến T được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND thành phố Y;
- Công an thành phố Y;
- Trại giam CA tỉnh Yên Bái;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Chi cục THA DS thành phố Y;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS; TA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

TRẦN THỊ ĐỘ